

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 3 THÁNG NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /4/2024 của UBND huyện Mỹ Lộc)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện quý I/2023	Thực hiện quý I/2024	So sánh thực hiện với (%)	
					Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	3	3	4=3/1	5=3/2
A	<b>THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN (I)</b>	<b>242.100</b>	<b>51.248</b>	<b>45.845</b>	<b>18,9</b>	<b>89,5</b>
I	<b>Thu nội địa</b>	<b>242.100</b>	<b>51.248</b>	<b>45.845</b>	<b>18,9</b>	<b>89,5</b>
1	Thu từ khu vực DNNN giữ vai trò chủ đạo	100	234	100	100,4	42,9
2	Thu từ đơn vị có vốn đầu tư nước ngoài		19			
3	Thu từ khu vực ngoài quốc doanh	11.000	5.702	3.340	30,4	58,6
4	Thuế thu nhập cá nhân	9.000	3.538	3.168	35,2	89,5
5	Lệ phí trước bạ	16.000	3.781	3.535	22,1	93,5
6	Thu phí và lệ phí	1.700	796	839	49,3	105,3
7	Các khoản thu về nhà đất	202.200	36.964	33.260	16,4	90,0
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.200	100	110	9,1	109,6
	- Thuế tiền sử dụng đất	200.000	36.754	33.125	16,6	90,1
	- Thuế tiền thuê đất	1.000	110	25	2,5	22,7
8	Thu khác ngân sách	1.500	214	1.573	104,9	735,2
9	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản	600		30	5,0	
B	<b>THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP</b>	<b>242.410</b>	<b>51.248</b>	<b>45.845</b>	<b>18,9</b>	<b>89,5</b>
1	Từ các khoản thu phân chia	227.910	48.070	43.139	18,9	89,7
2	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	14.500	3.178	2.707	18,7	85,2